

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày 08-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Văn Năng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Ứng Cường** và Bà **Danh Mỹ Hạnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Hên Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2025, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Thị K A, sinh ngày 01/01/2000 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp Hai B, xã N, huyện A, tỉnh K; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T (Chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1979; Chồng là Danh T1 (chết) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân Trại tạm giam khu vực huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác: Anh **Lê Phước H**, là người làm chứng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị K A là người thường xuyên sử dụng ma túy. Vào khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 18 tháng 12 năm 2024 K A liên hệ qua mạng xã hội với một người tên T3 (không xác định nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy đá để sử dụng với số tiền 1.700.000 đồng thì T3 đồng ý bán. Hai bên thoả thuận thực hiện việc mua bán ma túy khu vực đầu hẻm số 126, đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Sau đó, K A đi xe ôm ra đến điểm hẹn. Tại đây, có người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) điện cho K A nói ma túy cất giấu trong bao thuốc là hiệu Hero và yêu cầu K A để lại 1.700.000 đồng vào bao thuốc lá. K A làm theo hướng dẫn thì lấy được ma túy.

Sau khi có được ma túy, K A cất giấu vào áo lót bên phải rồi thuê xe honda ôm đi về nhà tại An Biên. Đến khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày, khi K A đang dừng lại mua nước uống tại Quán cà phê “Cường Thịnh” thuộc Tổ 5, ấp An Bình, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang K A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong áo ngực bên phải của K A đang mặc 01 bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng dạng rắn, trong suốt, kích thước không đồng nhất; 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo màu đỏ, bị vỡ màn hình, không mở được nguồn. Tất cả vật chứng đã được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 1453/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng là 4,1446 gam.

“Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ”

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-CT ngày 14/04/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Võ Thị K A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Thị K A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Võ Thị K A** từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Hà Văn Nam

và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 4,0377 gam được đựng trong 01 bịch nylon và bao gói đựng mẫu, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu vụ số 1486/2024;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã bị vỡ màn hình, tình trạng không mở nguồn được, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi bị truy tố của bị cáo HĐXX nhận thấy: Võ Thị K A là đối tượng nghiện hút ma túy. Vào ngày 18/12/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K A đã liên hệ với người tên T3 hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy thì được T3 đồng ý bán. Sau khi mua được ma túy K A đi xe ôm về nhà, trên đường đi đến quán cà phê “Cường Thịnh” thuộc ấp An Bình, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang K A dừng lại mua nước uống thì bị Công an kiểm tra và phát hiện bên trong áo ngực bên phải của K A có 01 bịch ma túy. Qua giám định có khối lượng 4,1446 gam loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Từ đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì

nghiện bị cáo vẫn lén lút mua 4.1446 gam ma túy loại Methamphetamine để dành sử dụng thì bị phát hiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và số lượng ma túy bị cáo tàng trữ lớn nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

4.1 Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.2 Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng thì đã mất, hiện tại 02 con bị cáo còn nhỏ phải sống với bà Ngoại. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cân nhắc hình phạt khi lượng hình là có căn cứ pháp luật.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Hà Văn Nam và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 4,0377 gam được đựng trong 01 bịch nylon và bao gói đựng mẫu, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu vụ số 1486/2024. Đây là vật chứng của vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy.

6.2 Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã bị vỡ màn hình, tình trạng không mở nguồn được, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định.

[7] Về những vấn đề khác: Đối với đối tượng tên T3 thì theo lời khai của bị cáo, T3 là người bán ma túy cho bị cáo nhưng do hiện nay không xác định được nhân thân lai lịch của T3 nên không thể xem xét giải quyết được trong vụ án này. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu có dấu hiệu tội phạm sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thị K A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Thị K A 02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/12/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

2.1 Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Hà Văn Nam và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 4,0377 gam được đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói đựng mẫu, tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 1486/2024; Đây là vật chứng của vụ án đến nay đến nay không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

2.2 Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, đã bị vỡ màn hình, tình trạng không mở nguồn được, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định cHển giao vật chứng số: 22/QĐ-VKS-CT ngày 14/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Võ Thị K A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Huyện Châu Thành;
- Phân trại tạm giam KV. H Châu Thành;
- Chi cục THADS Huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Cao Văn Năng